TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**

Số: 88/2025/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 14 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q –THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều 39; Điều143; Điều 144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận của các đương sự ngày 06/ 06/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 81/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 06 năm 2025 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: **Bà Nguyễn Hải Đ,** sinh ngày 18/02/1970.

Nơi thường trú: Số 10 B, Hẻm 2, Ngách 190, Ngõ Văn Ch, phường Văn Ch, quận Đống Đ, Thành phố Hà Nội;

Người yêu cầu: **Ông Doãn Huy H,** sinh ngày 23/10/ 1961.

ĐKHKTT: Số 10 B, Hẻm 2, Ngách 190, Ngõ Văn Ch, phường Văn Ch, quận Đống Đ, Thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện tại: P 611, CT 9a, khu đô thị Ceo, xã S, huyện Q, Thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Doãn Huy H và bà Nguyễn Hải Đ tìm hiểu tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn lại tại UBND phường Liễu G, quận B, Thành phố Hà Nội tháng 02/ 11/ 2010, sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống bình thường, đến năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do quan điểm sống không phù hợp, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài và từ đó đến nay hai người sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay bà Đ và ông H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Q công nhận thuận tình Ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Hải Đ và ông Doãn Huy H không có con chung.

[3] Về tài sản chung, công sức, công nợ: Bà Nguyễn Hải Đ và ông Doãn Huy H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Doãn Huy H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Việc Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Hải Đ và ông Doãn Huy H.

-*Về con chung*: Bà Nguyễn Hải Đ và ông Doãn Huy H không có con chung.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ*: Bà Nguyễn Hải Đ và ông Doãn Huy H không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Doãn Huy H tự nguyện chịu Lệ phí Tòa án. Ông H là người cao tuổi nên ông H chỉ phải chịu số tiền nộp thay cho bà Nguyễn Hải Đ là 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0020490 ngày 30/ 05/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Hoàn trả lại ông Doãn Huy H số tiền là: 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Kiều Văn Thành